

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

“Dự thảo”

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Yêu cầu chung

- Cổ đông khi vào phòng họp ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức hướng dẫn. Cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm giữ trật tự chung, không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội; có ứng xử văn minh, lịch sự, không có hành vi cản trở, gây rối trật tự để Đại hội được tiến hành một cách nghiêm túc, công bằng và hợp pháp; Tuân theo sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.

- Các cổ đông/Đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/Đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có thể ủy quyền cho người khác thay mặt tham dự, phát biểu, biểu quyết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông đó tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội. Trường hợp cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần sau ngày chốt quyền tham dự Đại hội, vẫn có quyền tham dự Đại hội thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng, nếu hai bên không có thỏa thuận khác.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và người được ủy quyền

- Biểu quyết thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Trong phần thảo luận, cổ đông, người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại phòng họp hoặc ghi phiếu ý kiến phát biểu và gửi tới Chủ tọa đại hội để thu xếp, phân công người có trách nhiệm trả lời. Ý kiến phát biểu, đóng góp của cổ đông cần ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận (nếu được ủy quyền phải có bản chính).

- Mỗi cổ đông, người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu) và Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

- Cổ đông, người được ủy quyền đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông tự chi trả các chi phí đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:

+ Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu); Thư mời; Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính);

+ Phát tài liệu cho cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp khác;

+ Báo cáo trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

+ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên hoặc là một bên hoặc là người có liên quan trong các hợp đồng với công ty hoặc chi nhánh công ty.

6.2. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu, biểu quyết và thu phiếu bầu cử, thực hiện kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử và kết quả biểu quyết trước đại hội.

- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử, giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức đại hội.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa đại hội

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì, chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:

+ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở công việc diễn biến có trật tự của cuộc họp.

+ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

+ Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

7.2. Thư ký

- Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, cụ thể như sau:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

+ Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội dự kiến diễn ra trong một buổi làm việc.

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

- Các vấn đề của đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội;

- Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại đại hội:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 11. Hình thức biểu quyết

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung trong chương trình của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết).

- Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tất cả các vấn đề cần lấy ý kiến tại đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của chủ tọa đại hội.

- Sau khi trình bày mỗi vấn đề tại tờ trình, chủ tọa sẽ xin ý kiến biểu quyết của đại hội cho vấn đề đó bằng cách mời cổ đông/đại diện theo ủy quyền giơ phiếu biểu quyết theo trình tự 3 phương án: tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

- Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện đếm phiếu biểu quyết tại chỗ để xác định tỷ lệ biểu quyết đối với mỗi vấn đề xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là phiếu không đáp ứng được một trong các yêu cầu đối với phiếu biểu quyết hợp lệ theo qui định ở trên.

- Quyết định của đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

- Nội dung đại hội được lập thành biên bản. Chủ tọa và thư ký đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản đại hội.

- Biên bản đại hội phải được công bố trước đại hội và được đại hội thông qua trước khi bế mạc đại hội.

- Biên bản đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của công ty.

- Biên bản đại hội là cơ sở để đưa ra nghị quyết của đại hội.

- Căn cứ kết quả tại đại hội, chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được đại hội thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

Điều 13. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 13 điều và có hiệu lực ngay khi được đại hội đồng cổ đông của công ty biểu quyết thông qua.

- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**
(Ngày 26 tháng 4 năm 2022)

TT	Thời gian	Nội dung chương trình
1	7h30- 8h30	Đón tiếp đại biểu, các cổ đông, phát tài liệu có liên quan, kiểm tra tư cách cổ đông.
2	8h30	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc Đại hội.
3		- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Giới thiệu chủ tọa.
4		Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội; giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua.
5		- Đọc quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Đọc chương trình Đại hội
6		Biểu quyết thông qua chương trình, nội dung Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.
7		Báo cáo hoạt động của HĐQT và tình hình quản trị công ty năm 2021, định hướng hoạt động của Công ty năm 2022.
8		Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022.
9		Báo cáo Tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc đã được kiểm toán năm 2021.
10		Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2021.
11		Tờ trình số 1: Về phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2021.
12		Tờ trình số 2: Về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2022; Việc tạm ứng cổ tức năm 2022.
13		Tờ trình số 3: Về thù lao HĐQT; Ban kiểm soát Công ty năm 2021 và đề nghị lương, thù lao HĐQT; BKS Công ty năm 2022.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình
14		Tờ trình số 4: Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
15		Tờ trình số 5: Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
16		Tờ trình số 6: Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của hội đồng quản trị.
17		Tờ trình số 7: Về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2022.
18		- Đại hội tiến hành thảo luận - Giải đáp các ý kiến của cổ đông tại Đại hội. - Biểu quyết thông qua các báo cáo, các tờ trình.
19		Thông báo kết quả biểu quyết các báo cáo và các tờ trình
20		Thư ký đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
21		Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
22		Bế mạc Đại hội.

Ghi chú:

Toàn bộ tài liệu họp được đăng tải trên Website của Công ty: Niferco.com.vn

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

“Dự thảo”

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021,
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Kính thưa các vị đại biểu khách quý!

Kính thưa toàn thể các cổ đông!

Hôm nay, Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty để Đại hội xem xét và thảo luận.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Về nhân sự Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, nhiệm kỳ 2018-2023 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- 1) Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT;
- 2) Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT;
- 3) Ông Phạm Hồng Sơn - Thành viên HĐQT;
- 4) Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT;
- 5) Ông Hà Huy San - Thành viên HĐQT.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021, trong bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức do đại dịch Covid-19, đã ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế nói chung; các doanh nghiệp vừa duy trì hoạt động sản xuất vừa thực hiện công tác phòng chống dịch; từ đó gây ảnh hưởng đến sản xuất, vận tải, xuất nhập khẩu hàng hóa, ảnh hưởng đến việc làm của người lao động. Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã đặc biệt quan tâm và tập trung chỉ đạo tổ chức tiêm phòng vắc-xin cho người dân nhanh nhất nên đã từng bước kiểm soát được dịch, góp phần tạo động lực, niềm tin, sự đoàn kết của mọi tầng lớp xã hội, tạo điều kiện cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Tình hình chung của Công ty

* Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã tác động lớn đến thị trường phân bón, vận chuyển phân bón và xuất khẩu nông sản.

- Xu thế phát triển nền nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ tạo điều kiện cho phân bón hữu cơ phát triển.

- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất biến động khó lường sẽ làm khó khăn trong việc nhập nguyên vật liệu chính, vật tư đầu vào.

* Thuận lợi:

- Sản phẩm của Công ty có thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài.

- Luôn được sự ủng hộ của các bạn hàng truyền thống.

- Nguồn cung phân bón urê, DAP giảm; giá bán phân bón ở mức cao nên thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm.

Trước những thuận lợi, khó khăn nhất định của Công ty, HĐQT Công ty đã xác định rõ và tập trung trong công tác định hướng quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hiệu quả tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn được duy trì ổn định và đạt được kết quả:

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Theo giá thực tế đạt 552,965 tỷ đồng, bằng 134% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tổng doanh thu: 560,42 tỷ đồng, bằng 129% so với cùng kỳ năm 2020.

- Sản phẩm sản xuất:

+ Phân lân nung chảy: 136.621 tấn, bằng 116% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Phân NPK: 34.001 tấn, bằng 148% so với cùng kỳ năm 2020.

- Sản phẩm tiêu thụ:

+ Phân lân nung chảy: 131.609 tấn, bằng 118% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Phân NPK: 34.282 tấn, bằng 129%, so với cùng kỳ năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 17,11 tỷ đồng, bằng 141% so với cùng kỳ năm 2020.

Kết quả trên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định; quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; theo dõi, nắm bắt diễn biến của thị trường, xác định được các vấn đề trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động cho phù hợp, đạt hiệu quả.

Trong năm HĐQT Công ty đã tiến hành tổ chức (05) cuộc họp HĐQT trực tiếp và tổ chức lấy (06) ý kiến bằng văn bản của các Thành viên HĐQT để ban

hành các Nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình.

Về các nội dung khác: HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT

Trong năm nhìn chung các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo các lĩnh vực đã được phân công (Bản phân công nhiệm vụ số 948/PLNB-HĐQT ngày 08 tháng 7 năm 2020 của HĐQT). Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và quy định hiện hành của Pháp luật.

Trong HĐQT có 02 thành viên của HĐQT cũng là thành viên trong Ban Giám đốc Công ty, nên việc báo cáo, cung cấp thông tin hoạt động của ban Giám đốc cho HĐQT rất thuận lợi, kịp thời trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021

1. Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội về kết quả quản trị giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc năm 2021 như sau:

- Định kỳ hàng quý, HĐQT đã tổ chức họp để kiểm tra giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc về:

+ Tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

+ Tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý; các giải pháp thực hiện.

+ Thực hiện các bộ định mức vật tư kinh tế kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn.

+ Tình hình sử dụng lao động, quản lý lao động ...

- Kết quả giám sát:

+ Về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phù hợp theo giấy đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như theo các quy định của Luật pháp Việt Nam hiện hành. Ban Giám đốc đã nhận thấy rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã chủ động trong việc điều hành, đồng thời đã ban hành các văn bản nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Ban Giám đốc chủ động việc thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

2. Công tác chỉ đạo của HĐQT đối Ban Giám đốc trên các lĩnh vực

2.1 Kết quả đạt được

- Công tác sản xuất

+ Tập trung điều hành trong sản xuất: Vận hành lò cao sản xuất ổn định, dài ngày, sản xuất những sản phẩm mới chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Rà soát ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, đặc biệt về môi trường trong sản xuất.

+ Tập trung tiết giảm chi phí, áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh trên thị trường.

- Công tác kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.

+ Thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu chính trong sản xuất; định mức tồn kho tối đa nguyên vật liệu chính, sản phẩm, bán thành phẩm; định mức các vật tư kỹ thuật.

+ Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ sản xuất các sản phẩm phân bón, quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường.

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

+ Giám sát chặt chẽ kỷ luật lao động trong sản xuất; rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động. Tuân thủ quy trình an toàn lao động và hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015.

- Công tác cung ứng vật tư, kế hoạch - thị trường

+ Quản lý, theo dõi chặt chẽ các hợp đồng mua, bán theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

+ Chỉ đạo trong công tác thị trường; duy trì thị trường hiện có, phát triển những thị trường mới tiềm năng, thực hiện mô hình khảo nghiệm và tập huấn kỹ thuật sử dụng phân bón tới các bà con nông dân tại các địa phương nhằm phát triển thương hiệu của Công ty.

- Công tác Quản trị Tài chính - Kế toán

+ Chấp hành đúng việc lập và thực hiện việc hạch toán kế toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định tài chính của Công ty và của Nhà nước.

+ Việc chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Chỉ đạo giám sát và đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt các công nợ đến hạn và xử lý các công nợ quá hạn, thu hồi vốn đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về xây dựng chiến lược kinh doanh

Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 – 2026 với mục đích xây dựng thương hiệu, tạo lợi thế cạnh tranh; tập trung các nguồn lực, tận dụng những cơ hội phát triển đem lại hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về đầu tư XD CB

Thực hiện đầu tư xây dựng năm 2021, có 02 hạng mục là Hệ thống quan trắc tự động và 02 máy nâng hàng 5 tấn, đáp ứng yêu cầu của Pháp luật về quản lý môi trường và yêu cầu trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các công việc khác

+ Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

+ Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai ...

2.2 Tồn tại trên các lĩnh vực

- Chưa phát huy hết cơ hội thuận lợi của thị trường trong việc điều chỉnh giá bán, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cao hơn nữa.

- Thị trường bán lẻ phân lân trong nước còn ít, lợi nhuận sản xuất NPK trong năm giảm thấp.

- Sản xuất tại lò cao trong năm tiêu hao than còn cao; công tác sản xuất còn xảy ra vụ mất an toàn trong sản xuất và môi trường trong sản xuất còn tiềm ẩn các nguy cơ.

- Công tác tuyển dụng lao động còn thiếu, thu nhập lương cho người lao động còn thấp so với trong ngành, đội ngũ cán bộ quản lý kế cận còn thiếu.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Giá trị SXCN (theo giá thực tế): 551,5 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu: 552 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 20 tỷ đồng.

- Cổ tức: $\geq 9\%$ năm.

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu:

+ Phân lân nung chảy: 136.000 tấn.

+ Phân NPK: 30.000 tấn.

- Sản phẩm tiêu thụ:

+ Phân lân nung chảy: 130.000 tấn.

+ Phân NPK: 30.000 tấn.

- Đầu tư XD CB: Tổng mức đầu tư: 2,9 tỷ đồng.

2. Định hướng của HĐQT về kế hoạch SXKD công ty năm 2022

* Mục tiêu hoạt động của Công ty

Sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm thu lợi nhuận tối đa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông; đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

2.1 Công tác thị trường, tài chính

- Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu chính, dịch vụ đầu vào về giá cả thu mua, định mức sử dụng và bảo quản tồn kho theo đúng quy chế của Công ty, quy định pháp luật hiện hành để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, nắm bắt các điều kiện thuận lợi, khó khăn để đưa ra các giải pháp kịp thời phù hợp với tình hình thị trường, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã đề ra.

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh phân NPK, đẩy mạnh đầu tư làm thị trường phân lân; tăng cường công tác bán lẻ trong nước; đẩy mạnh việc mở thêm các đại lý tại các tỉnh, đặc biệt là các tỉnh chưa có đại lý.

- Tăng cường công tác cán bộ làm thị trường, đẩy mạnh tiêu thụ tăng sản lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường quản lý, giám sát công nợ đảm bảo an toàn tài chính, không phát sinh nợ khó đòi.

- Giữ vững và phát triển thị trường xuất khẩu.

2.2 Công tác sản xuất

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tạo thiết bị lò cao, công nghệ vận hành đảm bảo lò chạy ổn định, dài ngày, đảm bảo định mức than.

- Nghiên cứu các giải pháp không để tăng chi phí than tại Lò cao khi đưa hệ thống tuần hoàn nước thải vào hoạt động, sản xuất phải đảm bảo an toàn, thực hiện công tác về môi trường theo quy định của Nhà nước.

- Nghiên cứu, cải tạo, nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất NPK, tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm nhằm sản xuất NPK chất lượng, mẫu mã đẹp tăng sản lượng tiêu thụ trên thị trường.

- Phát huy sáng kiến tiết kiệm, tập trung cơ giới hóa, tự động hóa giảm lao động nặng nhọc cho người lao động.

- Thực hiện việc đầu tư XDCB theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Sản xuất phải đảm bảo an toàn, môi trường sản xuất.

2.3 Công tác tổ chức hành chính

- Nâng cao năng lực quản trị; chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động; có chế độ đãi ngộ tốt, tăng tiền lương để đảm bảo thu hút và giữ người lao động.

2.4 Công tác phòng chống dịch Covid-19

Tiếp tục tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K của Bộ Y tế; thực hiện nghiêm túc các giải pháp trong công tác phòng chống dịch theo các Chỉ thị, Quyết định của Chính phủ, Bộ Y tế và tỉnh Ninh Bình về công tác phòng chống dịch trong tình hình mới

2.5 Công tác khác

- Thường xuyên cập nhật, ban hành, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức vật tư kinh tế để phù hợp với tình hình thực tế.
- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, kính trình Đại hội xem xét và thông qua để triển khai thực hiện.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông và toàn thể Đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

“Dự thảo”

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2022**

Kính thưa: - Đại biểu quý khách
- Thưa toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Hôm nay Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin báo cáo kết quả về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2022 để Đại hội xem xét, thảo luận.

**Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA CÔNG TY NĂM 2021**

I. Tình hình chung

Năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp nói chung vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức mới, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, gây khó khăn không nhỏ cho các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa cũng như gây ảnh hưởng đến sản xuất công nghiệp, nông nghiệp. Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình cũng có những thuận lợi và khó khăn riêng.

Trước những thuận lợi, khó khăn nhất định của Công ty, Lãnh đạo Công ty đã tập trung chỉ đạo, vừa thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; đã đề ra nhiều giải pháp điều chỉnh, thích ứng trong điều kiện tình hình dịch bệnh cho phù hợp, kịp thời cho từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, tổ chức thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2021 đã đề ra, nhằm khắc phục những khó khăn thúc đẩy sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch giao; duy trì sản xuất liên tục, đảm bảo việc làm thường xuyên và thu nhập ổn định cho người lao động.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh % TH năm 2021	
						Cùng kỳ 2020	Kế hoạch 2021
1	Giá trị SXCN - Theo giá thực tế	Tỷ đ	411,481	430,0	552,965	134,4	128,6
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	434,593	463,35	560,42	129	120,9
3	Sản xuất - Phân lân - Phân NPK	Tấn	118.000 23.000	118.000 26.000	136.621 34.001	115,8 147,8	115,8 130,8
4	Tiêu thụ - Phân lân - NPK	Tấn	112.001 26.561	124.000 26.500	131.609 34.282	117,5 129,1	106,1 129,4
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	12,124	12,0	17,11	141,1	142,1
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đ	5,441	5,669	6,172	113,4	108,8

III. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý

1. Lĩnh vực sản xuất.

- Phân xưởng Lò cao: Sản xuất bán thành phẩm, đáp ứng sản lượng theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng.

- Phân xưởng Sấy nghiền: Sản xuất các loại sản phẩm đáp ứng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Phân xưởng Nguyên Liệu: Tổ chức sản xuất và phục vụ sản xuất theo yêu cầu sản xuất, vận chuyển sản phẩm đi tiêu thụ trên thị trường theo kế hoạch.

- Phân xưởng Cơ điện: Tổ chức thực hiện phục vụ điện, nước cho sản xuất và sinh hoạt; thực hiện nhiệm vụ gia công chế tạo các thiết bị cơ khí theo đơn đặt hàng của các đơn vị và sửa chữa thiết bị sản xuất theo các phương án kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đề ra.

2. Lĩnh vực kinh doanh thị trường

- Tiếp tục xúc tiến công tác thị trường mới tại các tỉnh mới khu vực phía Bắc; đồng bằng Sông Hồng, Sông Cửu Long, miền Đông Nam Bộ; khu vực thị trường phía Nam công tác thị trường tiếp tục được tăng cường.

- Phối hợp với nhà phân phối đưa ra thị trường một số sản phẩm mới, nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh trên thị trường và tăng thị phần.

- Công tác xuất khẩu được duy trì và phát triển thêm khách hàng mới nên khối lượng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm 2020.

3. Về công tác kỹ thuật:

- Thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

- Kiểm soát được chất lượng nguyên nhiên liệu đầu vào để đưa ra các phối liệu sản xuất phù hợp đảm bảo được chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện việc cải tạo công nghệ, thiết bị Lò cao, Sấy nghiền.

4. Đầu tư XD CB và sửa chữa lớn:

- Đầu tư: Có 02 hạng mục là Hệ thống quan trắc tự động 1,862 tỷ đồng và 02 máy nâng hàng 5 tấn 1,045 tỷ đồng (Đã thực hiện trong năm nhưng quyết toán sang năm 2022),

- Sửa chữa lớn: Tập trung sửa chữa nhà xưởng đã xuống cấp và thiết bị lò cao với tổng chi phí sửa chữa trong năm là 1,438 tỷ đồng.

5. Công tác môi trường và an toàn trong sản xuất:

- Rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động. Tổ chức lớp tập huấn về an toàn lao động cho 100% người lao động làm việc tại Công ty.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục người lao động về ý thức chấp hành các quy trình quy phạm an toàn trong sản xuất. Tuân thủ quy trình an toàn lao động và hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001-2015.

6. Về Tài chính:

- Quản lý, giám sát việc bán hàng, theo dõi đối chiếu công nợ, đơn đốc nợ đến hạn, xử lý nợ quá hạn; quản lý thu chi tài chính theo quy định.

- Thực hiện việc báo cáo hoạt động tài chính theo yêu cầu quản lý tài chính và thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

7. Về lao động, tiền lương:

Công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn do tiền lương của Công ty chưa cao, bên cạnh đó là dịch bệnh Covid-19 nên những thời điểm mùa vụ Công ty rất khó khăn trong việc bố trí sản xuất. Trong năm Công ty tuyển dụng được 79 lao động số lao động xin thôi việc là 43 lao động và nghỉ hưu trí là 3 lao động; Tính đến thời điểm 31/12/2021 tổng số cán bộ, người lao động là 290 người.

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2021 là: 35,947 tỷ đồng.

+ Tiền lương bình quân của lao động trực tiếp là 9,347 tr.đ/ng/tháng (tăng 11,4% so với cùng kỳ).

+ Tiền lương bình quân của lao động khối gián tiếp là 8,784 tr.đ/ng/tháng (tăng 11% so với cùng kỳ).

+ Tiền lương bình quân của lao động quản lý là 13,346 tr.đ/ng/tháng (tăng 5% so với cùng kỳ).

III. Những tồn tại

1. Về công tác kỹ thuật, sản xuất

- Tiêu hao than cho sản xuất phân lân còn cao; chu kỳ vận hành lò chưa đạt yêu cầu đề ra; việc tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm về công nghệ, thiết bị, vận hành lò chưa kịp thời.

- Việc theo dõi, quản lý định mức vật tư kỹ thuật thực hiện còn chậm do đó chưa điều chỉnh kịp thời.

- Chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện để xử lý kịp thời các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất.

2. Về công tác kế hoạch thị trường

- Việc triển khai thị trường mới đã được tăng cường, khối lượng tiêu thụ đã có sự tăng trưởng, tuy nhiên việc tăng trưởng chưa được nhiều, đặc biệt là thị trường trong nước.

- Cán bộ thị trường: Việc theo dõi phản ánh biến động thị trường phân bón, nắm bắt và xử lý các thông tin về thị trường có thời điểm còn chậm, chưa chủ động và linh hoạt trong việc điều chỉnh giá bán để tận dụng cơ hội thị trường.

- Vẫn còn một số sản phẩm NPK chưa đạt yêu cầu về chất lượng và hình thức, còn hiện tượng đóng cục, dẫn đến giảm lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

3. Công tác môi trường, an toàn lao động

- Chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát và phát hiện các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất, nhiều thời điểm thực hiện chưa tốt, vẫn còn hiện tượng phát sinh bụi, mùi trong sản xuất.

- Việc kiểm tra, phát hiện, ngăn ngừa các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất không thường xuyên dẫn đến trong năm có 2 vụ tai nạn lao động, mặc dù mức độ tai nạn không nghiêm trọng.

4. Về công tác quản lý tài chính

- Việc kiểm tra, kiểm soát các định mức chi phí có những thời điểm thực hiện chưa được tốt, chưa kịp thời phát hiện được những bất hợp lý trong quá trình sử dụng vật tư trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Việc thu hồi và xử lý nợ quá hạn chưa triệt để, thanh toán nợ quá hạn vẫn còn tồn đọng.

5. Về công tác Tổ chức, lao động

- Chưa chủ động được nguồn lao động đáp ứng cho sản xuất khi thời vụ đến; việc theo dõi định mức lao động trong sản xuất còn chưa sát với thực tế.

6. Tại các đơn vị sản xuất nói chung các việc chấp hành các quy trình quy phạm về môi trường và công tác an toàn lao động chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, cần phải tăng cường hơn nữa việc kiểm tra, giám sát để ngăn ngừa các nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn trong sản xuất.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

A. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Giá trị SXCN (theo giá thực tế): 551,5 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu: 552 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 20 tỷ đồng.

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu:

+ Phân lân nung chảy: 136.000 tấn.

+ Phân NPK: 30.000 tấn.

- Sản phẩm tiêu thụ:

+ Phân lân nung chảy: 130.000 tấn.

+ Phân NPK: 30.000 tấn.

- Đầu tư XD/CB: 2,9 tỷ đồng.

B. Một số mục tiêu, giải pháp thực hiện

1. Mục tiêu tổng quát thực hiện năm 2022

- Tập trung chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực sản xuất để hoàn thành kế hoạch năm 2022 với hiệu quả cao nhất.

- Đảm bảo việc làm thường xuyên, tăng thu nhập cho người lao động.

2. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2022

2.1 Công tác kỹ thuật sản xuất

- Tăng cường quản lý, rà soát, xác định chính xác các định mức vật tư NVL cho sản xuất để tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Tập trung tiết giảm, tiết kiệm chi phí; áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất, đặc biệt khu vực lò cao về tiêu hao than nhằm hạ giá thành sản phẩm.
- Giám sát, có những giải pháp quản lý chặt chẽ chất lượng nguyên nhiên liệu, vật tư nhập kho đảm bảo chất lượng cho sản xuất, đặc biệt là chất lượng than.
- Tiếp tục nghiên cứu để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm phân NPK và đưa ra các loại sản phẩm mới, tăng sức cạnh tranh.
- Thực hiện kế hoạch ĐTXD, sửa chữa lớn năm 2022, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2.2 Công tác thị trường vật tư

- Đánh giá lại kênh phân phối hiện tại để tiếp tục hoạch định lại cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.
- Xem xét việc tổ chức thực hiện hội nghị khách hàng các khu vực, chi trả thưởng cho đại lý đối với các khách hàng có thành tích tiêu thụ tốt nhằm đảm bảo lợi ích và quyền lợi của đại lý khi tiêu thụ sản phẩm phân bón của Công ty nếu như điều kiện dịch bệnh cho phép.
- Triển khai kế hoạch hội nghị, thăm quan, du lịch, công tác tập huấn, khảo nghiệm nhằm hướng tới khách hàng, người tiêu dùng theo kế hoạch năm 2022.
- Đưa ra các chính sách, cơ chế và giá bán hàng phù hợp với tình hình thị trường, nhằm chú trọng việc phát triển thị trường mới, thị trường truyền thống và đảm bảo hiệu quả công tác bán hàng.
- Tiếp xúc khách hàng và tiếp tục khuyến khích đại lý có các chính sách làm thị trường riêng, mới, đặt hàng sản phẩm phù hợp để cùng với Công ty phối hợp và hỗ trợ trong công tác tiêu thụ sản phẩm.
- Tiếp tục nghiên cứu và thống nhất với một số đại lý để cải tiến một số sản phẩm phân NPK (Mẫu mã bao bì, sản phẩm và bổ sung hoạt chất) nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh trên thị trường và đúng theo quy định của luật.
- Tiếp xúc đối tác xuất khẩu, tìm hiểu thông tin thị trường, cân đối giá thành để đưa ra giá đấu thầu cạnh tranh, nhằm tăng khối lượng, hiệu quả xuất khẩu năm 2022.
- Triển khai đưa hàng hợp lý vào các kho trung chuyển tại các khu vực TP.HCM, Khánh Hòa và Bình Định để chuẩn bị hàng cho vụ hè thu năm 2022.
- Tập trung khai thác các nguồn nguyên liệu đầu vào, dịch vụ hợp lý, cạnh tranh nhằm giảm giá thành sản phẩm đồng thời thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

2.3 Công tác Tài chính - Kế toán

- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, theo dõi chi tiết các khoản chi phí, doanh thu; kịp thời phát hiện và báo cáo lãnh đạo Công ty các biến động có thể ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường giám sát công nợ đến hạn, tập trung thu hồi công nợ, xử lý nợ của khách hàng đến hạn, quá hạn.

- Phối hợp cùng phòng Kinh doanh thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ vật tư, nguyên nhiên liệu, hàng tồn kho.

2.4 Công tác Tổ chức lao động

- Tuyển dụng lao động theo kế hoạch; lập kế hoạch đào tạo người lao động, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề, lên kế hoạch chi trả lương, thưởng phù hợp với các vị trí công việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục phân tích lao động để sắp xếp lại lao động cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả trong dây chuyền sản xuất.

2.5. Về an toàn lao động, môi trường

Tiếp tục rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; tổ chức huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ đối với tất cả các cương vị lao động theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức sản xuất, đảm bảo môi trường, phát hiện ngăn ngừa, xử lý các sai phạm có nguy cơ gây mất an toàn trong sản xuất.

2.6. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K của Bộ y tế: *khẩu trang - khử khuẩn - khoảng cách - không tụ tập - khai báo y tế*; và các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, theo các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng chính phủ và các văn bản của Bộ Y tế, tỉnh Ninh Bình về công tác phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới.

Kính thưa đại biểu khách quý, thưa Đại hội!

Bước sang năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, tiếp tục ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội nói chung và sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng, song với sự quyết tâm của tập thể lãnh đạo, người lao động sẽ khắc phục vượt qua để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đã đề ra trong năm 2022 đạt hiệu quả cao nhất.

Cuối cùng thay mặt Ban giám đốc Công ty xin kính chúc các quý vị đại biểu khách quý và toàn thể Cổ đông về dự Đại hội hôm nay mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
GIÁM ĐỐC**

Dương Như Đức

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH, THU NHẬP HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

(Tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phân lân Ninh Bình ngày 26/04/2022)

Kính thưa: Quý cổ đông Công ty

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

1. Hội đồng quản trị Công ty công khai các nội dung thông tin tài chính của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2020	Năm 2021
A. Tình hình tài chính			
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	224.203.510.344	225.408.318.426
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	12.847.567.724	8.617.687.884
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	-	-
3. Các khoản phải thu	130-BCĐKT	74.210.408.501	49.196.629.961
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	136.962.991.166	167.242.694.082
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	182.542.953	351.306.499
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	19.024.796.065	13.497.067.017
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	29.000.000	29.000.000
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	17.528.921.454	12.594.927.121
- Nguyên giá	222+225+228CĐKT	80.798.921.788	81.124.121.988
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229CĐKT	(63.270.000.334)	(68.529.194.867)
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT		
4. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.466.874.611	873.139.896

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2020	Năm 2021
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	60.382.990.735	52.739.415.190
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	60.057.235.735	52.583.640.190
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	325.755.000	155.775.000
IV. Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	182.845.315.674	186.165.970.253
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	157.312.600.000	157.312.600.000
<i>Trong đó: Vốn góp của Nhà nước</i>		<i>80.234.280.000</i>	<i>80.234.280.000</i>
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414-BCĐKT	881.911.314	881.911.314
3. Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	12.192.443.196	12.192.443.196
4. Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT		
4. Lợi nhuận chưa phân phối	421-BCĐKT	12.458.361.164	15.779.015.743
6. Nguồn vốn ĐTXDCB	421-BCĐKT	-	-
B. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	10+21+31- BCKQHĐKD	435.720.111.813	560.444.109.661
<i>Trong đó: Doanh thu thuần bán hàng</i>	10-BCKQHĐKD	<i>432.545.033.168</i>	<i>556.275.361.655</i>
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQHĐKD	13.844.558.050	17.110.092.339
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	60-BCKQHĐKD	10.384.267.607	13.588.642.072
4. Tổng số đã nộp ngân sách		4.845.058.470	6.044.442.071
C. Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1. Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (%)		2,4	2,4
2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH (%)		6,60	8,64
3. Nợ phải trả/Vốn đầu tư CSH (lần)		0,38	0,34
5. Tổng quỹ lương		27.390.962.922	35.968.298.124
6. Số lao động bình quân trong năm		254	320

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2020	Năm 2021
----------	-------	----------	----------

2. Hội đồng quản trị Công ty công khai thù lao, tiền lương (thu nhập) của từng thành viên Hội đồng quản trị. Ban giám đốc và Ban kiểm soát năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập công ty chi trả	
		Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)
Ông Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	382.016.000	390.635.000
Ông Dương Như Đức	GD, TV HĐQT	330.239.000	405.097.000
Ông Phạm Hồng Sơn	PGĐ, TV HĐQT	349.419.000	376.778.000
Ông Nguyễn Ngọc Chi	Phó Giám đốc	302.880.000	284.170.000
Ông Phạm Thanh Tùng	Nguyên CT HĐQT	36.000.000	-
Ông Nguyễn Ngọc Thạch	TV HĐQT	60.000.000	60.000.000
Ông Hà Huy Sơn	TV HĐQT	239.853.000	255.590.000
Ông Nguyễn Ngọc Thuận	Kế toán trưởng	193.410.000	239.549.000
Bà Hoàng Thị Tiệp	Trưởng BKS	137.709.000	141.923.000
Bà Tạ Thị Kim Chúc	TV BKS	131.371.000	138.169.000
Ông Vi Hoàng Sơn	TV BKS	48.000.000	48.000.000
Tổng cộng		2.210.897.000	2.339.911.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH
BÌNH
Giám Đốc**

Dương Như Đức

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về hoạt động kinh doanh của Công ty CP Phân lân Ninh Bình năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán và các tài liệu có liên quan.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông một số nội dung kiểm tra, giám sát năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

- Năm 2021 Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo, hồ sơ, tài liệu, chứng từ ... và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về các chủ trương, kế hoạch, hoạt động sản xuất kinh doanh, công bố thông tin theo quy định.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1. Chấp hành chế độ tài chính kế toán: Công ty đã chấp hành chế độ tài chính kế toán như:

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp theo quy định.
- Công ty thực hiện đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả đầy đủ.
- Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam .

2. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.

- **Về quản lý tài sản:** Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2021 theo quy định.

- Về công nợ:

Công tác theo dõi và thu hồi công nợ của Công ty được thực hiện thường xuyên, liên tục: hàng tháng, hàng quý hoặc cuối các mùa vụ Công ty đến trực tiếp từng khách hàng kiểm tra và đối chiếu công nợ.

Năm 2021 việc thu hồi công nợ được thực hiện rất tốt theo hợp đồng, không còn tình trạng nợ khó đòi và nợ xấu mới phát sinh. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định của Nhà nước.

Số nợ phải thu của khách hàng như sau:

+ Nợ đầu năm:	74.210 triệu đồng
+ Nợ cuối năm:	49.197 triệu đồng

Phải thu khách hàng cuối năm giảm 25.013 triệu đồng (giảm 33,7% so với năm 2020) = 8,8% doanh thu (năm 2020 bằng 17,16% doanh thu).

- **Về bảo toàn vốn:** Sau khi trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, Công ty có lợi nhuận phát sinh sau thuế là 13.588 triệu đồng, Công ty đã bảo toàn được vốn.

c. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2021.

Qua xem xét, thẩm tra Báo cáo tài chính đã kiểm toán, ý kiến nhận xét của kiểm toán viên và tài liệu có liên quan. Ban Kiểm soát thống nhất số liệu và ý kiến nhận xét với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2021. Số liệu chi tiết do Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện giám sát, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác để thực hiện tốt Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết HĐQT và quyết định quản lý khác: kiểm tra giám sát hoạt động của Ban giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, việc thực hiện bộ định mức kinh tế kỹ thuật, tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý, thu hồi công nợ, ...

- Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2021 trong Báo cáo đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2021.

2. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban giám đốc:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn: Năm 2021 giá nguyên liệu đầu vào tăng, cạnh tranh giữa các Công ty sản xuất phân bón, đặc biệt là đại dịch Covid-19 vẫn ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới ... Đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng thuận lợi để thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2021.

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt chỉ đạo của HĐQT về một số mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua: công tác thị trường, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, năm 2021 không để phát sinh nợ xấu, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2021.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2021. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý kiến trong cuộc họp HĐQT.

- Các Nghị quyết họp Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Báo cáo tài chính được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi, góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ý kiến cổ đông:

Trong năm 2021 Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

V. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đ)	Ghi chú
1	Hoàng Thị Tiệp	Trưởng Ban	135.828.000	Tiền lương chuyên trách
2	Vi Hoàng Sơn	Thành viên	48.000.000	
3	Tạ Thị Kim Chúc	Thành viên	48.000.000	
	Tổng cộng		231.828.000	

VI. Kế hoạch thực hiện kiểm soát năm 2022:

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.

- Kiểm soát việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng vận chuyển.

- Kiểm soát việc thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật.

- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về cơ chế bán hàng, giá bán sản phẩm

- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2022.

- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời,

VII. Nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát:

1. Nhận xét:

- Năm 2021 tuy vẫn bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19, cũng như tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, giá nông sản và cây công nghiệp thấp và sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất phân

bón trong ... trước những khó khăn thách thức mới, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ và tập trung công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, mở rộng thêm thị trường trong và ngoài nước... Vì vậy, kết quả đạt được rất khả quan. Doanh thu và lợi nhuận đã vượt kế hoạch mà ĐHCĐ 2021 đã đề ra.

- Tỷ lệ cổ tức được đề ra trong Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2021 là $\geq 6\%$ /VĐL, như vậy với mức lợi nhuận đạt được năm 2021, công ty đã hoàn thành được kế hoạch đã đề ra.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH = 8% , đây cũng là sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty trong việc quản trị tốt dòng tiền, công nợ bán hàng, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí ...

- Khả năng thanh toán ngắn hạn: 4,29 lần, Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong thời gian ngắn hạn.

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 0,28 lần đang ở mức an toàn theo quy định.

2. Kiến nghị:

- Công ty tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để tiết kiệm vật tư, kiểm soát chất lượng sản phẩm. Đồng thời khuyến khích người lao động có thêm nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh, hạ được giá thành sản phẩm để tăng lợi nhuận.

- Năm 2022 là một năm tiếp tục khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón, Công ty cần quản trị tốt doanh nghiệp để hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Công ty tiếp tục duy trì đồng thời quan tâm nhiều hơn nữa cho công tác thị trường, có chính sách ưu đãi và khuyến khích nhà phân phối, đại lý và khách hàng bán hàng trực tiếp để đảm bảo được khối lượng tiêu thụ.

- Tiếp tục tập trung thu hồi công nợ khó đòi từ lâu theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc đại hội thành công./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Thị Tiệp

Tê tr×nh sè 01

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Phương án Phân chia lợi nhuận năm 2021)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam .

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2021	
		Tỷ lệ trích quỹ/LN sau thuế 2021	Giá trị (đ)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		556.275.361.655
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		17.110.092.339
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		3.521.450.267
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021		13.588.642.072
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		2.190.373.671
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		14.164.622.207
6.1	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	10%	1.358.864.207
6.2	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VDL)	8% VDL	12.585.008.000
6.3	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		220.750.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		1.614.393.536

Tê tr×nh sè 01

Ghi chú: Quỹ thưởng người quản lý Công ty trích 01 tháng lương bình quân người quản lý Công ty.

Thời gian chi trả cổ tức: Số cổ tức 8% VDL tương ứng số tiền 12.585.008.000 đồng Công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng theo phương án đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tê tr×nh sè 02

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Kế hoạch phân chia lợi nhuận
và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua;

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2022.

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng	550.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	20.000.000.000
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	15.500.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	1.614.393.536

Kế hoạch tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 là $\geq 9\%$ Vốn điều lệ.

2. Kế hoạch tạm ứng cổ tức và chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Kính trình Đại hội thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận và tạm ứng cổ tức, chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện đúng theo kế hoạch đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Mạnh Ninh

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021; đề nghị mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2022

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và đề nghị mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2022 như sau:

I. Mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Mức lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không kiêm nhiệm)
 - Tiền lương hàng tháng bằng 1,042 lần tiền lương của Giám đốc Công ty. (Nghị quyết số 937/NQ-HĐQT ngày 06/7/2020 của Hội đồng quản trị Công ty).
2. Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị
 - Mức: 5.000.000 đồng/tháng

II. Mức lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2021

1. Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)
Mức lương = 3,3 x 3.430.000 đồng = 11.319.000 đồng.
2. Thù lao của các Thành viên Ban kiểm soát
 - Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

* Trong năm 2021 việc thực hiện chi trả lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Công ty thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 639/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.

III. Đề xuất mức lương, thù lao HĐQT và mức lương, thù lao Ban kiểm soát năm 2022

1. Hội đồng quản trị

- 1.1 Mức lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không kiêm nhiệm)
 - Tiền lương hàng tháng bằng 1,042 lần tiền lương của Giám đốc Công ty (Đề nghị giữ nguyên như năm 2021).
- 1.2 Thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Trường hợp kiêm nhiệm)
 - Mức: 6.000.000 đồng/tháng.
- 1.3 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị
 - Mức: 5.000.000 đồng/tháng, (Đề nghị giữ nguyên như năm 2021).

2. Ban kiểm soát

2.1 Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)

Mức lương = 3,3 x 3.430.000 đồng = 11.319.000 đồng.

(Đề nghị giữ nguyên như năm 2021).

2.2 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (Trường hợp kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng

2.3 Thù lao của các Thành viên Ban kiểm soát

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng, (Đề nghị giữ nguyên như năm 2021).

Ghi chú: Lương của Trưởng ban kiểm soát (Chuyên trách) sẽ được điều chỉnh khi có sự thay đổi tiền lương tối thiểu vùng của Nhà nước.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tờ trình số 04

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1; khoản 2 Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động năm 2021:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Tờ trình số 04

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tờ trình số 05

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1; khoản 2 Điều 16:

Theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

e) Gia hạn hoạt động Công ty;

2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại

Tờ trình số 05

các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 65.

Theo Quy chế Quản trị nội bộ Công ty năm 2021:

Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Tờ trình số 06

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình;

Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng trị Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

Theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách

Tờ trình số 06

nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:

1. Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết năm 2022;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty Kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty Kiểm toán sẽ được xem xét và lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

III. Đề xuất của Ban kiểm soát

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã nêu;
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (Bao gồm cả soát xét 6 tháng 2022 và kiểm toán cả năm 2022).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất trên.

Xin trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban Kiểm soát**

Hoàng Thị Tiệp

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

“Dự thảo”

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình ngày 26/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2022, với các chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Số tt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	Năm 2021		% TH năm 2021 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2020	KH 2021
1	Giá trị SX CN						
	Theo giá thực tế	Tỷ đ	411,481	430,0	552,965	134,4	128,6
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	434,593	463,35	560,42	129	120,9
3	Sản lượng sản xuất						
	- Phân lân nung chảy	Tấn	118.000	118.000	136.621	115,8	115,8
	- Phân NPK	Tấn	23.000	26.000	34.001	147,8	130,8
4	Sản lượng tiêu thụ						
	- Phân lân nung chảy	Tấn	112.001	124.000	131.609	117,5	106,1
	- Phân NPK	Tấn	26.561	26.500	34.282	129,1	129,4
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	12,124	12,0	17,057	140,7	142,1
6	Tổng số nộp Ngân sách	Tỷ đ	5,441	5,669	6,172	113,4	108,8

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	551,5 tỷ đồng
2	Tổng doanh thu	552 tỷ đồng
3	Sản lượng sản xuất: - Phân lân nung chảy - Phân NPK	136.000 tấn 30.000 tấn
4	Sản lượng tiêu thụ: - Phân lân nung chảy - Phân NPK	130.000 tấn 30.000 tấn
5	Lợi nhuận trước thuế	20 tỷ đồng
6	Cổ tức	≥ 09 %
7	Đầu tư XD CB	2,9 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2021.

Điều 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2021	
		Tỷ lệ trích/LN sau thuế	Giá trị (đ)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		556.275.361.655
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		17.110.092.339
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		3.521.450.267
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021		13.588.642.072
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		2.190.373.671
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		14.164.622.207
6.1	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	10%	1.358.864.207
6.2	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VDL)	8% VDL	12.585.008.000
6.3	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty		220.750.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		1.614.393.536

* Thời gian chi trả cổ tức:

- Số cổ tức 8% VĐL tương ứng số tiền 12.585.008.000 đồng, Công ty dự kiến chi trả cho các cổ đông sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Điều 5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Điều 6. Thông qua mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2022.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Mức lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không kiêm nhiệm)

- Tiền lương hàng tháng bằng 1,042 lần tiền lương của Giám đốc Công ty

1.2 Thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Trường hợp kiêm nhiệm)

- Mức: 6.000.000 đồng/tháng.

1.3 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)

Mức lương = 3,3 x 3.430.000 đồng = 11.319.000 đồng.

2.2 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (Trường hợp kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng

2.3 Thù lao của các Thành viên Ban kiểm soát

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

Ghi chú: Lương của Trưởng ban kiểm soát (Chuyên trách) sẽ được điều chỉnh khi có sự thay đổi tiền lương tối thiểu vùng của Nhà nước.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

Điều 10. Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2022. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty Kiểm toán độc lập trong 02 Công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát có đủ điều kiện, năng lực, chi phí kiểm toán hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2022 để thực hiện Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2022 cho Công ty.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, HNX (công bố thông tin);
- Công ty CP Phân lân Ninh Bình;
 - + HĐQT, BKS, Ban GD Cty
 - + Các phòng ban liên quan
- Đăng trên Website của Cty;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Mạnh Ninh